

Số: 26/2020/QĐST-HNGĐ

G, ngày 06 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 32/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Đặng Hoài N; sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ H; sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Đặng Hoài N và bà Nguyễn Thị Mỹ H thuận tình ly hôn.

[2] Ông Đặng Hoài N và bà Nguyễn Thị Mỹ H đã thỏa thuận được về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, cấp dưỡng nuôi con và tự thỏa thuận về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng. Nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Hoài N và bà Nguyễn Thị Mỹ H.

- Về con chung: Ông Đặng Hoài N và bà Nguyễn Thị Mỹ H có 02 con chung là cháu Đặng Gia B, sinh ngày 02 tháng 12 năm 2014 và cháu Đặng Nguyễn Kiều O, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2013.

Ông Đặng Hoài N và bà Nguyễn Thị Mỹ H thỏa thuận thống nhất giao cháu Đặng Gia B và cháu Đặng Nguyễn Kiều O cho ông Đặng Hoài N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Bà Nguyễn Thị Mỹ H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Đặng Gia B với mức 2.000.000 đồng/tháng (*hai triệu đồng*). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là ngày 26 hàng tháng, tính từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi cháu Đặng Gia B thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Ông Đặng Hoài N và bà Nguyễn Thị Mỹ H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: : Ông Đặng Hoài N và bà Nguyễn Thị Mỹ H tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0006019 ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai. Ông Đặng Hoài N và bà Nguyễn Thị Mỹ H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND thị trấn K;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Đính

